TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49/2024/QĐST-DS

D, ngày 25 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2024/TLST- DS ngày 21 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần T1
Địa chỉ trụ sở: 57 L, phố T, quận H, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Như Q - chuyên viên tín dụng; địa chỉ liên lạc: G Y, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (Giấy ủy quyền số: 286/2024/UQ-LPBKH ngày 19/3/2024).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn Hội Xương, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, Khánh Hòa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Hoàng K trả số tiền nợ: 876.091.574 đồng (T trăm bảy mươi sáu triệu không trăm chín mươi mốt nghìn năm trăm bảy mươi bốn đồng) tính đến ngày 17/10/2024 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T1, cụ thể từng hợp đồng gồm:

- Đối với Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số: 122/2022/HDBD/NTG ngày 16/3/2022 là: 710.591.139 đồng, trong đó: Nợ gốc: 576.721.653 đồng; lãi trong hạn:105.640.585 đồng; lãi quá hạn:18.947.165 đồng; phạt chậm trả: 9.281.736 đồng.

- Đối với Hợp đồng cho vay số: 136/2022/HDTD/NTG ngày 24/3/2022 là: 21.827.645 đồng, trong đó: Nợ gốc: 17.714.628 đồng; lãi trong hạn: 3.225.665 đồng; lãi quá hạn: 603.940 đồng; phạt chậm trả: 283.412 đồng.

- Đối với Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng T2 kiêm Hợp đồng sử dụng

thẻ ngày 24/3/2022 là: 143.672.790 đồng, trong đó: 46.629.962 đồng; nợ lãi: 55.148.211 đồng; nợ phí: 41.894.617 đồng.

Thời gian và phương thức trả nợ:

- Đối với Hợp đồng cho vay số: 136/2022/HDTD/NTG ngày 24/3/2022 là 21.827.645 đồng và của Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng T2 kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ ngày 24/3/2022 là: 143.672.790 đồng, tổng cộng là 165.500.435 đồng. Ngày 05/11/2024, ông K trả cho Ngân hàng 165.500.435 đồng.

- Đối với Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số: 122/2022/HDBD/NTG ngày 16/3/2022 là 710.591.139 đồng:

+ Ngày 05/12/2024, ông K trả cho Ngân hàng 100.000.000 đồng;

+ Ngày 05/01/2025, ông K trả cho Ngân hàng 100.000.000 đồng;

+ Ngày 05/02/2025, ông K trả cho Ngân hàng 100.000.000 đồng;

+ Ngày 05/3/2025, ông K trả cho Ngân hàng 100.000.000 đồng;

+ Ngày 05/4/2024, ông K trả cho Ngân hàng 310.591.139 đồng;

- Ngoài ra ông K còn phải thanh toán các khoản lãi, phí phát sinh kể từ ngày 18/10/2024 cho đến khi ông K trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng nêu trên cho đến khi ông K trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

2.2 Về xử lý tài sản thế chấp:
Sau khi bị đơn thanh toán xong các khoản nợ vay nêu trên thì nguyên đơn trả cho bị đơn bản chính: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 79C -190.59, do phòng C Công an tỉnh K cấp ngày 23/3/2022 cho Nguyễn Hoàng K.

Trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự huyện D xử lý tài sản thế chấp theo Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số: 122/2022/HDBD/NTG ngày 16/3/2022; tài sản là: Xe ô tô biển số 79C- 190.59 để thu hồi toàn bộ số nợ.

2.3 Về án phí: Ông Nguyễn Hoàng K phải nộp 19.141.373 đồng (Mười chín triệu một trăm bốn mươi mốt nghìn ba trăm bảy mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

H lại cho Ngân hàng TMCP T1 số tiền 17.950.000 đồng (Mười bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ngày ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0001360 ngày 21/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Lưu ánvăn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương